

Số: 592/QĐ-THPTBA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong môi trường học đường từ năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT BÌNH AN

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 5340/SGDĐT-TCCB ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT;

Căn cứ Công văn số 8395/SGDĐT-HSSV ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện triển khai Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số;

Theo đề nghị của bộ phận chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong môi trường học đường Trường THPT Bình An", áp dụng từ năm học 2026 - 2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các quy định, quy tắc ứng xử trước đây của nhà trường trái với Quyết định này.

Điều 3. Ban giám hiệu, Tổ trưởng các tổ chuyên môn, Tổ trưởng văn phòng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, toàn thể viên chức, người lao động, học sinh và Cha mẹ học sinh Trường THPT Bình An chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Sở GD&ĐT Tp.HCM (để b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Huỳnh Ngọc Vân

**BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA
TRONG MÔI TRƯỜNG HỌC ĐƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 592 /QĐ-THPTBA ngày 30 /9/2026
của Hiệu trưởng Trường THPT Bình An)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử văn hóa của các thành viên trong Trường THPT Bình An khi thực hiện nhiệm vụ, học tập và sinh hoạt tại trường cũng như khi tham gia không gian mạng.

2. Đối tượng áp dụng bao gồm: Viên chức và người lao động, học sinh và Cha mẹ học sinh / Người giám hộ.

Điều 2. Mục đích xây dựng

- Bảo đảm chuẩn mực về nhận thức, thái độ và hành vi ứng xử.
- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt, phòng chống tiêu cực và bạo lực học đường.
- Định hướng ứng xử văn hóa, văn minh, có trách nhiệm trong môi trường số và trên mạng xã hội.

Chương II

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ

Điều 3. Ứng xử của Cán bộ quản lý đối với Giáo viên, Nhân viên

- Ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực, tôn trọng, chân thành, lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp, phản hồi của giáo viên, nhân viên.
- Phân công công việc, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật bảo đảm tính công bằng, khách quan, công khai, đúng thẩm quyền.
- Chủ động hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi và động viên giáo viên, nhân viên học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, phát huy năng lực đổi mới sáng tạo.
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, danh dự, uy tín của giáo viên, nhân viên; tuyệt đối không trù dập, xúc phạm, chia rẽ nội bộ hay bao che cho các hành vi sai

phạm.

Điều 4. Ứng xử của Cán bộ quản lý đối với Học sinh

1. Thể hiện thái độ mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương và tôn trọng sự khác biệt của học sinh.
2. Lắng nghe, kịp thời tư vấn, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về học tập, tâm lý lứa tuổi và sinh hoạt của học sinh.
3. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, bình đẳng; kịp thời ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi bạo lực học đường, xâm hại hoặc xúc phạm học sinh.
4. Tuyệt đối không phân biệt đối xử, không xúc phạm danh dự, thân thể hay công khai thông tin cá nhân của học sinh trái quy định.

Điều 5. Ứng xử của Cán bộ quản lý đối với Cha mẹ học sinh

1. Tôn trọng, lịch sự, đúng mực, sẵn sàng hợp tác, chia sẻ và lắng nghe ý kiến đóng góp của cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.
2. Cung cấp, trao đổi đầy đủ, công khai, trung thực thông tin về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh và kế hoạch giáo dục của nhà trường theo đúng thẩm quyền.
3. Không áp đặt, xúc phạm, vụ lợi hay ép buộc cha mẹ học sinh tham gia các hoạt động trái quy định hoặc các hoạt động mang tính chất tự nguyện.

Điều 6. Ứng xử của Cán bộ quản lý đối với Khách liên hệ công tác

1. Lịch sự, đón tiếp chu đáo, đúng mực, tôn trọng; ngôn ngữ giao tiếp rõ ràng, văn minh.
2. Lắng nghe, trao đổi công việc thẳng thắn, cầu thị, giải quyết các nội dung công việc đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật và nội quy của nhà trường.
3. Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho khách đến liên hệ công tác; không hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà hay kéo dài thời gian giải quyết công việc.

Chương III

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NHÀ GIÁO VÀ NHÂN VIÊN

Điều 7. Quy tắc ứng xử chung của Nhà giáo và Nhân viên

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Tận tụy với công việc; thực hiện đầy đủ, bảo đảm chất lượng chương trình giáo dục; trung thực, tích cực đổi mới sáng tạo.
3. Trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường sư phạm. Ngôn

ngữ trong sáng, chuẩn mực, đúng mực.

4. Không hút thuốc lá, không sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm khi thực hiện nhiệm vụ.

5. Không lợi dụng danh nghĩa nhà giáo để tư lợi cá nhân; không tự ý bỏ việc.

Điều 8. Ứng xử với Đồng nghiệp và Cán bộ quản lý

1. Với đồng nghiệp: Trung thực, chân thành, đoàn kết, hợp tác, chia sẻ trách nhiệm. Tự phê bình và phê bình mang tính xây dựng. Không chia rẽ, không đùn đẩy thoái thác, né tránh hoặc chuyển giao trách nhiệm, công việc thuộc thẩm quyền và nhiệm vụ của mình cho người khác hoặc cấp trên.

2. Với cán bộ quản lý: Chấp hành sự phân công, điều hành. Lắng nghe, cầu thị. Tích cực tham mưu và thể hiện chính kiến rõ ràng. Mọi phản ánh kiến nghị phải có căn cứ, dẫn chứng rõ ràng. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che dấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

Điều 9. Ứng xử với người học (Học sinh)

1. Mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương. Khen thưởng, phê bình phù hợp, động viên sự phấn đấu của học sinh.

2. Tôn trọng, đánh giá đúng thực chất năng lực. Lắng nghe, kịp thời tư vấn, hỗ trợ tâm lý học sinh.

3. Tuyệt đối không phân biệt đối xử; không xúc phạm, trù dập, bạo hành, xâm hại học sinh dưới mọi hình thức; không ép buộc học sinh tham gia các hoạt động tự nguyện; không cố ý làm sai lệch kết quả đánh giá.

Điều 10. Ứng xử với Cha mẹ học sinh

1. Hợp tác, chia sẻ, chủ động và kịp thời trao đổi thông tin trung thực về học sinh.

2. Tôn trọng, không xúc phạm, không áp đặt, vụ lợi hoặc ép buộc CMHS tham gia các hoạt động trái quy định.

Chương IV

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH VÀ CHA MẸ HỌC SINH

Điều 11. Ứng xử của học sinh với Thầy Cô giáo và Cán bộ, Nhân viên

1. Tôn trọng, kính trọng, lễ phép, chào hỏi đúng mực.

2. Vâng lời, chấp hành nghiêm túc sự hướng dẫn, chỉ bảo và nội quy của nhà trường.

3. Trung thực trong học tập, kiểm tra và thi cử.

Điều 12. Ứng xử của học sinh với Bạn bè

1. Đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ; tôn trọng sự khác biệt.
2. Ngôn ngữ xưng hô lịch sự, văn minh; không nói tục, chửi thề, không xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bạn.
3. Tuyệt đối không gây gổ, đánh nhau, không tham gia hoặc cổ vũ hành vi bạo lực học đường.

Điều 13. Quy tắc ứng xử của cha mẹ học sinh khi đến trường liên hệ công việc

1. Trang phục lịch sự, gọn gàng, phù hợp với môi trường giáo dục sư phạm.
2. Giữ gìn tác phong văn minh, lịch sự; chấp hành sự hướng dẫn của lực lượng bảo vệ, đăng ký thông tin vào trường và di chuyển đúng khu vực quy định.
3. Sử dụng ngôn ngữ giao tiếp chuẩn mực, lịch sự, đúng mực; không lớn tiếng, chửi thề, dùng từ ngữ thô tục, đe dọa hoặc xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.
4. Trao đổi, phản ánh thông tin về học sinh hoặc nhà trường đúng kênh, đúng người có thẩm quyền; không tự ý vào các lớp học trong giờ giảng dạy khi chưa có sự đồng ý của Lãnh đạo trường.

Chương V

QUY TẮC ỨNG XỬ TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ VÀ MẠNG XÃ HỘI

Điều 14. Ứng xử chung trên không gian mạng

1. Văn minh, lịch sự: Sử dụng ngôn từ, hình ảnh chuẩn mực; không đăng tải, bình luận xúc phạm, công kích, bôi nhọ cá nhân, tổ chức.
2. Kiểm chứng thông tin: Kiểm tra độ tin cậy của thông tin trước khi chia sẻ; tuyệt đối không phát tán tin giả, tin sai sự thật hoặc các nội dung vi phạm pháp luật.
3. Bảo mật và Tôn trọng riêng tư: Tôn trọng quyền riêng tư, bảo vệ thông tin cá nhân của bản thân, đồng nghiệp và học sinh; không công khai thông tin cá nhân của người khác trái quy định.
4. Lan tỏa năng lượng tích cực: Chủ động chia sẻ các thông tin giáo dục, những câu chuyện đẹp, giá trị nhân văn, xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các bên

1. Ban Lãnh đạo: Công khai Bộ Quy tắc trên trang thông tin điện tử nhà trường; thiết lập kênh tiếp nhận phản ánh an toàn, bảo mật thông tin.

2. Giáo viên chủ nhiệm: Quán triệt nội dung Bộ Quy tắc đến toàn thể học sinh và cha mẹ học sinh trong các buổi sinh hoạt lớp, họp cha mẹ học sinh.

3. Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên và Học sinh, Cha mẹ học sinh: Nghiêm túc thực hiện các quy định trong Bộ Quy tắc này.

4. Khen thưởng và xử lý vi phạm: Tập thể, cá nhân thực hiện tốt sẽ được tuyên dương, khen thưởng; cá nhân vi phạm tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và nội quy nhà trường./.
